

Tác động của các khu công nghiệp đến phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Hưng Yên

NGUYỄN LỆ HƯƠNG*

Các khu công nghiệp (KCN) ngày càng thể hiện vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội của cả nước nói chung và tỉnh Hưng Yên nói riêng. Những năm qua, việc xây dựng và phát triển các KCN trên địa bàn tỉnh Hưng Yên đã đạt được nhiều kết quả tích cực, tạo sức lan tỏa, tác động đến sự tăng trưởng kinh tế của Tỉnh; thu hút vốn đầu tư vào địa phương; thúc đẩy nhanh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hiện đại... góp phần hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh.

TÁC ĐỘNG CỦA CÁC KCN ĐẾN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI TỈNH HƯNG YÊN

Tại Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Hưng Yên lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020-2025 đã đặt ra mục tiêu xây dựng Hưng Yên trở thành tỉnh công nghiệp hiện đại, nông nghiệp hiệu quả cao, phát triển nhanh và bền vững. Để thực hiện được mục tiêu đó, thì một trong những nhiệm vụ quan trọng của Tỉnh là thực hiện quy hoạch, xây dựng và phát triển các KCN là cơ sở để xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, là tiền đề quan trọng thực hiện thắng lợi mục tiêu xây dựng tỉnh Hưng Yên trở thành tỉnh công nghiệp theo hướng hiện đại.

Hiện nay, toàn tỉnh Hưng Yên có 13 KCN được quy hoạch với quy mô 3.048 ha. Giai đoạn 2016-2020 đã thực hiện mở rộng 1 KCN và thành lập thêm 3 KCN, nâng tổng số lên 7 KCN đi vào hoạt động, với 1.779 ha đất KCN được triển khai đầu tư xây dựng hạ tầng; tổng diện tích đất trong các KCN đã cho thuê đạt gần 70% (Kiều Giang, 2020). Sự phát triển của các KCN không những góp phần tạo ra giá trị công nghiệp, mà còn đóng góp quan trọng, tác động vào sự tăng trưởng GDP của Tỉnh, thu hút vốn đầu tư, chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tiến bộ, giải quyết việc làm, đồng thời, góp phần hiện đại hóa hệ thống kết cấu hạ tầng nền kinh tế địa phương. Cụ thể như sau:

Thứ nhất, phát triển các KCN đã tác động đến sự tăng trưởng kinh tế của tỉnh Hưng Yên. Theo số liệu thống kê cho thấy, bình quân giai đoạn 2016-2020, tốc độ tăng trưởng kinh tế của tỉnh Hưng Yên đạt 8,38%/năm (mục tiêu tăng từ 7,5%-8%/năm). Thu ngân sách nhà nước đạt 14.865 tỷ đồng, trong đó, thu nội địa 10.565 tỷ đồng (Hưng Yên là một trong 16 tỉnh, thành phố bảo đảm tự cân đối thu chi và có điều

tiết về Trung ương); tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) bình quân đầu người ở mức cao, đạt 79,57 triệu đồng, gấp 1,64 lần so với năm 2015, đứng thứ 13/63 tỉnh, thành phố trong cả nước. Giá trị sản xuất nông, lâm, thủy sản tăng 2,78%/năm; công nghiệp - xây dựng tăng 10,3%/năm; thương mại, dịch vụ tăng 6,84%/năm. Kim ngạch xuất khẩu bình quân tăng 16,19%/năm. Có được những thành tựu kinh tế - xã hội trên phải kể đến đóng góp mạnh mẽ của ngành công nghiệp tỉnh Hưng Yên, trong đó, đóng góp của các KCN là yếu tố quyết định (Quách Ngọc Dũng, 2021).

Thứ hai, KCN là một kênh quan trọng để thu hút vốn đầu tư. Thời gian qua, các KCN của Tỉnh đã tạo ra không gian kinh tế góp phần thu hút đầu tư trong và ngoài nước vào địa phương. Theo đó, trong giai đoạn 2016-2020, tỉnh Hưng Yên đã tiếp nhận 816 dự án đầu tư, tăng 34,4% so với giai đoạn 2011-2015. Trong đó, có 625 dự án trong nước với vốn đăng ký hơn 61.700 tỷ đồng; 191 dự án đầu tư nước ngoài (FDI), vốn đăng ký hơn 2,24 tỷ USD; nâng tổng số dự án đăng ký đầu tư trên địa bàn Tỉnh lên 1.985 dự án, với tổng vốn đăng ký hơn 140 nghìn tỷ đồng và hơn 5 tỷ USD (Phạm Hà, 2020b).

Chỉ tính riêng thu hút đầu tư vào các KCN, trong năm 2020, các KCN đã tiếp nhận 41 dự án đầu tư. Trong đó, 24 dự án trong nước với tổng vốn đầu tư đăng ký khoảng 2.120 tỷ đồng; 17 dự án FDI

* ThS., Học viện Kỹ thuật Quân sự

với tổng vốn đầu tư đăng ký là 238 triệu USD, tổng diện tích đất đã cho thuê lại khoảng 33 ha (Trần Đình Tuấn, 2021).

Bên cạnh đó, Tỉnh cũng thực hiện điều chỉnh tăng vốn đầu tư cho 32 dự án trong các KCN, trong đó, 25 dự án FDI và 7 dự án có vốn đầu tư trong nước, với vốn đầu tư điều chỉnh tăng lần lượt là 217 triệu USD và 277,5 tỷ đồng. Như vậy, có thể khẳng định KCN chính là không gian kinh tế giữ vai trò quan trọng trong thu hút đầu tư vào tỉnh Hưng Yên (Trần Đình Tuấn, 2021).

Thứ ba, các KCN tác động đến chuyển dịch cơ cấu kinh tế của địa phương theo hướng hiện đại, hợp lý và hiệu quả. Những năm qua, cơ cấu kinh tế của tỉnh Hưng Yên đã có những bước chuyển mình rất quan trọng từ một tỉnh thuần nông trở thành tỉnh công nghiệp, vươn tới mục tiêu trở thành tỉnh công nghiệp theo hướng hiện đại. Với sự chuyển mình đó, công nghiệp - xây dựng đang dần chiếm tỷ trọng cao trong cơ cấu kinh tế, phù hợp với định hướng của Tỉnh trong nhiều kỳ Đại hội gần đây. Cụ thể, năm 2018 cơ cấu kinh tế của Tỉnh, như sau: nông, lâm, thủy sản chiếm 10,58%; công nghiệp - xây dựng chiếm 51,56%; thương mại - dịch vụ chiếm 37,86% (Cục Thống kê tỉnh Hưng Yên, 2019).

Đến năm 2019 và 2020, cơ cấu kinh tế tiếp tục có sự chuyển dịch theo hướng tiến bộ, khu vực nông, lâm, thủy sản có xu hướng giảm xuống; công nghiệp - xây dựng có xu hướng tăng lên. Đặc biệt, năm 2020, mặc dù chịu ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, nhưng công nghiệp - xây dựng vẫn chiếm tỷ trọng cao đạt 61,5%; nông, lâm, thủy sản là 9,65%; thương mại - dịch vụ là 28,85% (Quách Dũng, 2021).

Đồng thời, cùng với sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo khu vực, thì sự phát triển của các KCN cũng làm thay đổi cơ cấu ngành công nghiệp. Cụ thể, ngành công nghiệp của Tỉnh đã hình thành được một số nhóm ngành chủ lực với quy mô tương đối lớn, như: chế biến nông sản thực phẩm; dệt, may, da, giày; cơ khí; điện, điện tử; sản xuất phụ tùng và lắp ráp ô tô - xe máy... Bên cạnh đó, với sự tham gia của các doanh nghiệp FDI tại các KCN Hưng Yên đã xuất hiện những ngành công nghiệp mới, có vai trò là hạt nhân, như: ngành cơ khí - điện - điện tử (Mã số cấp II: D27, D28; D30; D31,

D32); ngành dệt may (Mã số cấp II: D17); ngành giấy dếp (Mã số cấp II: D18, D19); ngành chế biến lương thực, thực phẩm (Mã số cấp II: D15).

Thứ tư, các KCN góp phần giải quyết việc làm, tạo sinh kế cho người lao động. Thời gian qua, cùng với việc thực hiện hiệu quả các chính sách giải quyết việc làm, sự phát triển nhanh chóng và mạnh mẽ của các KCN tỉnh Hưng Yên đã thu hút, tạo việc làm cho rất nhiều lao động trên địa bàn Tỉnh và vùng lân cận, góp phần đảm bảo an sinh xã hội. Trong đó, chỉ tính riêng số lao động tại các doanh nghiệp FDI ở địa phương năm 2019 đã vào khoảng 43,2 vạn người (Mai Huyền, 2020). Trong năm 2020, các dự án đầu tư tại các KCN cũng đã giải quyết việc làm thường xuyên cho trên 17,8 vạn lao động (Phạm Hà, 2020a).

Thứ năm, các KCN góp phần hiện đại hóa hệ thống kết cấu hạ tầng và thực hiện đô thị hóa. Nhằm thu hút đầu tư vào các KCN, Hưng Yên cũng rất chú trọng xây dựng cơ sở hạ tầng, nhất là hạ tầng giao thông vận tải. Trong giai đoạn 2015-2020, Tỉnh đã hoàn thành đầu tư hơn 1.000 km đường giao thông ở các cấp đường, góp phần tạo mạng lưới giao thông Hưng Yên thông suốt, kết nối thuận lợi với Thủ đô Hà Nội và các tỉnh, thành phố trong khu vực. Các tuyến đường huyết mạch hoàn thành tạo sức hấp dẫn lớn các nhà đầu tư, như: cầu Hưng Hà và đường nối cao tốc Hà Nội - Hải Phòng với cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình (giai đoạn 1); cầu La Tiến và đường ĐT.386; nâng cấp, mở rộng quốc lộ 38, đường đê tả sông Luộc.

Đồng thời, hạ tầng lưới điện cũng được quan tâm đầu tư phục vụ nhu cầu phát triển công nghiệp, nhất là ở các KCN. Hạ tầng công nghệ thông tin cũng phát triển nhanh, cơ bản hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội và hạ tầng dịch vụ của các đô thị, thị trấn trung tâm (Phạm Hà, 2020b).

Tuy nhiên, bên cạnh những đóng góp của các KCN vào phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Hưng Yên, thời gian qua, sự phát triển của các KCN vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, cụ thể như sau:

(i) Chính sách ưu đãi đối với các KCN hay thay đổi, thiếu ổn định, mức ưu đãi đối với dự án đầu tư vào KCN vẫn còn những bất cập, chưa thực sự hấp dẫn đầu tư một cách lâu dài, ổn định.

(ii) Hàm lượng công nghệ, tính phù hợp về ngành nghề trong cơ cấu đầu tư chưa cao; chưa thực sự chú trọng tới cơ cấu ngành nghề, công nghệ, yếu tố môi trường của các dự án đầu tư vào KCN. Điều này dẫn tới, vấn đề bảo vệ môi trường KCN tuy đã được cải thiện, song vẫn còn tồn tại một số KCN, doanh nghiệp tại KCN chưa tuân thủ nghiêm túc pháp luật về môi trường. Bên cạnh đó, tính liên kết ngành của các doanh nghiệp, công nghiệp phụ trợ trong các KCN còn yếu.

(iii) Công tác xúc tiến đầu tư còn chưa đồng bộ, đạt hiệu quả cao. Chương trình xúc tiến đầu tư quốc gia vào KCN chưa được xây dựng đồng bộ, thống nhất với định hướng thu hút các ngành nghề, lĩnh vực đầu tư ưu tiên gắn với lợi thế so sánh và điều kiện phát triển thực tế của các địa phương.

(iv) Các chính sách khuyến khích đối với đầu tư xây dựng nhà ở cho công nhân vẫn chưa đủ mạnh, chưa đủ hấp dẫn các doanh nghiệp, chưa khiến họ quan tâm thỏa đáng đến việc đầu tư xây nhà ở cho người lao động trong KCN.

MỘT SỐ GIẢI PHÁP

Để tiếp tục đẩy mạnh phát triển các KCN, đóng góp vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, trong thời gian tới, tỉnh Hưng Yên cần thực hiện một số giải pháp sau:

Một là, quy hoạch phát triển các KCN

Để nâng cao vai trò, vị trí của các KCN, tỉnh Hưng Yên cần tập trung rà soát, điều chỉnh, bổ sung kịp thời quy hoạch, phù hợp với những định hướng lớn của quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, đảm bảo có sự kết nối, liên kết; gắn quy hoạch với xây dựng cơ chế, chính sách để tổ chức thực hiện quy hoạch, làm cơ sở cho việc triển khai thực hiện và thu hút đầu tư.

Hai là, thu hút các dự án đầu tư vào các KCN của Tỉnh

Tiếp tục thực hiện các biện pháp nâng cao tính hấp dẫn của các KCN trên cơ sở làm mới, cải tạo hệ thống hạ tầng cơ sở, thực hiện chương trình ưu đãi doanh nghiệp đầu tư về thuế và các ưu đãi khác. Lựa chọn các dự án đầu tư vào KCN gắn với nhiệm vụ phát triển ngành công nghiệp theo hướng hiện đại.

Đồng thời, đẩy mạnh các chương trình xúc tiến đầu tư vào các KCN để thu hút các dự án đầu tư có ngành nghề, hàm lượng công nghệ phù hợp với lợi thế phát triển; Đồng thời, thống nhất, đồng bộ trong các chương trình, kế hoạch xúc tiến đầu tư giữa các cơ quan Trung ương và địa phương.

Ba là, liên kết và bảo đảm nguồn nhân lực cho các KCN trên địa bàn Tỉnh

Việc liên kết trong quy hoạch mạng lưới khu công nghiệp trong Tỉnh và các vùng lân cận cần dựa trên cơ sở khoa học và thực tiễn. Liên kết xây dựng, kết nối đồng bộ hệ thống hạ tầng cơ sở. Liên kết trong phát triển, đào tạo nguồn nhân lực, bảo vệ môi trường và xử lý ô nhiễm môi trường.

Đồng thời, thực hiện tốt công tác quy hoạch phát triển nguồn nhân lực, đặc biệt là nguồn nhân lực trong các KCN trên địa bàn Tỉnh. Phát triển nguồn nhân lực một cách đồng bộ và toàn diện, tạo ra những môi trường thuận lợi để hình thành đội ngũ nhân lực tốt, có trí tuệ, có đạo đức lương tâm nghề nghiệp, chuyên môn tay nghề cao.

Bốn là, giải quyết các vấn đề xã hội và môi trường trong phát triển KCN

Xây dựng nhà ở, nhà lưu trú cho công nhân làm việc tại các KCN. Đồng thời, quan tâm đến đời sống văn hóa nhằm giải quyết nhu cầu tinh thần cho người lao động trong các KCN, như: trạm y tế, khu vui chơi giải trí, khu thể thao, trung tâm dịch vụ, ăn uống... Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật. Giảm thiểu các tệ nạn xã hội, các vụ gây rối an ninh trật tự trong các KCN.

Cùng với đó, gắn quy hoạch phát triển KCN với yêu cầu phát triển bền vững, bảo vệ môi trường. Tuyên truyền, giáo dục, phổ biến kiến thức về bảo vệ môi trường trong cộng đồng, nhất là lao động trực tiếp trong các KCN...□

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Cục Thống kê tỉnh Hưng Yên (2019). *Tình hình kinh tế - xã hội tỉnh Hưng Yên tháng 12 và cả năm 2018*
2. Quách Ngọc Dũng (2021). *Hưng Yên phấn đấu trở thành tỉnh công nghiệp và nông nghiệp hiệu quả cao*, truy cập từ <https://www.quanlynhanuoc.vn/2021/03/11/hung-yen-phan-dau-tro-thanh-tinh-cong-nghiep-va-nong-nghiep-hieu-qua-cao/>
3. Phạm Hà (2020a). *Hưng Yên quy hoạch, thu hút đầu tư, phát triển công nghiệp*, truy cập từ <https://nhandan.vn/tin-tuc-kinh-te/hung-yen-quy-hoach-thu-hut-dau-tu-phat-trien-cong-nghiep-460917/>
4. Kiều Giang (2020). *Hưng Yên: Dấu ấn từ một nhiệm kỳ Đại hội*, truy cập từ <https://dangcongsan.vn/multimedia/mega-story/hung-yen-dau-an-tu-mot-nhiem-ky-dai-hoi-566199.html>
5. Phạm Hà (2020b). *Hưng Yên phấn đấu trở thành tỉnh công nghiệp hiện đại*, truy cập từ <https://nhandan.com.vn/tin-tuc-xa-hoi/hung-yen-phan-dau-tro-thanh-tinh-cong-nghiep-hien-dai-621564/>
6. Mai Huyền (2020). *Hưng Yên: Hơn 6.000 người được giải quyết việc làm trong nửa đầu năm 2020*, truy cập từ <https://giadinh.net.vn/thi-truong/hung-yen-hon-6000-nguoi-duoc-giai-quyet-vec-lam-trong-nua-dau-nam-2020-20200731141621261.htm>
7. Trần Đình Tuấn (2021). *Thu hút đầu tư và hoạt động tại các KCN trên địa bàn tỉnh trong năm 2020*, truy cập từ <https://banqlkc.hungyen.gov.vn/portal/Pages/2021-1-6/Thu-hut-dau-tu-va-hoat-dong-tai-cac-KCN-tren-dia-ban-tinh.aspx>